

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2020 bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do Thị xã quản lý và phân bổ

6.3

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thị xã khóa III, kỳ họp thứ 11.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02/12/2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 09/2019/NQ-HĐND ngày 25 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thị xã Hồng Ngự về việc phê chuẩn điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư phát triển trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước do Thị xã quản lý và phân bổ; Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thị xã Hồng Ngự về việc thông qua danh mục dự kiến kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2020 từ nguồn vốn cân đối ngân sách Thị xã quản lý và phân bổ;

Để chuẩn bị tốt cho công tác đầu tư phát triển năm 2020. Ủy ban nhân dân Thị xã trình Hội đồng nhân dân Thị xã thông qua phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2020 là: 177.233 triệu đồng, trong đó: ngân sách tập trung: 27.233 triệu đồng, tiền sử dụng đất là: 150.000 triệu đồng. Định hướng phân bổ như sau:

I. Phân bổ kế hoạch vốn năm 2020:

1. Ngân sách tập trung 27.233 triệu đồng, 11 danh mục công trình:

1.1 Dự phòng 10%: 2.733 triệu đồng.

1.2 Công trình chuyển tiếp: 10.600 triệu đồng, với 04 danh mục.

1.3 Công trình khởi công mới: 13.900 triệu đồng với 07 danh mục:

- Lĩnh vực giao thông: 450 triệu đồng, với 01 danh mục;
- Lĩnh vực quản lý nhà nước: 7.250 triệu đồng, với 04 danh mục;
- Lĩnh vực khác: 6.200 triệu đồng, với 02 danh mục;

2. Tiền sử dụng đất: 150.000 triệu đồng, bố trí 22 danh mục công trình;

- a) Dự phòng 10%: 15.000 triệu đồng.
- b) Thanh toán nợ + Đối ứng (trả nợ vay và chuyển trả tiền nền): 38.630 triệu đồng, 05 danh mục.
- c) Công trình chuẩn bị đầu tư (quy hoạch và đô thị): 4.600 triệu đồng, với 02 danh mục.
 - d) Công trình chuyển tiếp: 14.490 triệu đồng, với 03 danh mục:
 - Lĩnh vực HTKT CTDC: 13.500 triệu đồng, với 02 danh mục;
 - Lĩnh vực giáo dục và đào tạo: 990 triệu đồng, với 01 danh mục.
 - e) Công trình khởi công mới: 77.280 triệu đồng 12 danh mục:
 - Lĩnh vực HTKT CTDC: 55.070 triệu đồng, với 06 danh mục;
 - Lĩnh vực giao thông: 18.710 triệu đồng, với 04 danh mục;
 - Lĩnh vực quản lý nhà nước: 2.500 triệu đồng, với 01 danh mục;
 - Lĩnh vực thương mại - dịch vụ: 1.000 triệu đồng, với 01 danh mục;

II. Thuyết minh điều chỉnh tăng, giảm so với Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 của Hội đồng nhân dân Thị xã:

1. Tăng kế hoạch vốn Ngân sách tập trung 833 triệu đồng do dự toán Tỉnh giao năm 2020 của Thị xã là 27.233 triệu đồng (Nghị quyết 26.400 triệu đồng)

2. Điều chỉnh tăng 08 công trình gồm:

- 03 công trình chuyển tiếp gồm: Trường TH Tân Hội 1; Mái che Chợ Mường Lớn và Hệ thống cây xanh Đô thị thị xã Hồng Ngự.

- 02 công trình bổ sung khởi công mới gồm: Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc và Hội trường Thị ủy và Cải tạo các Chợ (Bách hóa, chợ thịt - cá - rau, Chợ Mường Lớn và Chợ Bình Thạnh).

- 03 danh mục bổ sung thanh toán nợ và thanh toán khối lượng hoàn thành gồm: Bố trí vốn các công trình chuyển tiếp + đối ứng công trình cấp trên hỗ trợ có mục tiêu; thanh toán nợ chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán các công trình hoàn thành và các Quy hoạch phát triển Đô thị;

3. Điều chỉnh giảm 12 công trình do chưa có mặt bằng và chưa thật sự cần thiết đầu tư gồm:

- Lĩnh vực giáo dục, văn hóa 04 công trình: Trường THCS An Lạc; Nhà thi đấu đa năng Thị xã; Cổng chào thị xã Hồng Ngự (Đường ĐT841); Cổng chào thị xã Hồng Ngự (QL30, xã Bình Thạnh);

- Lĩnh vực giao thông 04 công trình: Đường Phạm Hùng Dũng (đã đầu tư năm 2019); Đường Bờ Bắc Mương Lớn (đoạn kênh 2/9 - Trại giam); Mở rộng đường đale Cù Lao Xếp và Đường Trần Hưng Đạo;

- Lĩnh vực khác 04 công trình: Đề án thành lập 02 phường An Bình A, An Bình B và thành lập thành phố Hồng Ngự thuộc tỉnh Đồng Tháp (đã được Tỉnh hỗ trợ vốn); Đường dây Hạ thế từ cống Mười Xinh đến kênh Mương Lớn; Nút giao thông tuyến tránh QL30 (nút An Bình A và nút Bình Thạnh) và Cải tạo Chợ Bách hóa.

* Như vậy tổng số là 33 danh mục công trình được phân bổ kế hoạch đầu tư phát triển năm 2020.

(Kèm biểu NSTX2020)

Ủy ban nhân dân Thị xã trình Hội đồng nhân dân Thị xã xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT/UBND Thị xã;
- Lưu VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Văn Ne

Số: /2019/NQ-HĐND

Thị xã Hồng Ngự, ngày tháng năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về việc thông qua phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2020 bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do Thị xã quản lý và phân bổ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG NGỰ
KHÓA III - KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016 – 2020;

Sau khi xem xét Tờ trình số /TTr-UBND, ngày tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thị xã về việc thông qua phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2020 bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do Thị xã quản lý và phân bổ; Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân Thị xã và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân Thị xã.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất thông qua phương án phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2020 bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước do Thị xã quản lý và phân bổ là: 177.233 triệu đồng, với 33 danh mục.

1. Ngân sách tập trung 27.233 triệu đồng, 11 danh mục công trình;
2. Tiền sử dụng đất: 150.000 triệu đồng, bố trí 22 danh mục công trình.

(Đính kèm danh mục chi tiết).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân Thị xã:

1. Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển năm 2020 bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước do Thị xã quản lý và phân bổ theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Việc điều chỉnh, tăng giảm nội bộ về mức vốn công trình, dự án giao Ủy ban nhân dân Thị xã được phép điều chỉnh và báo cáo Hội đồng nhân dân Thị xã tại kỳ họp gần nhất.

Điều 3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân thị xã Hồng Ngự về việc thông qua danh mục dự kiến kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2020 từ nguồn vốn cân đối ngân sách Thị xã quản lý và phân bổ.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân Thị xã, các Ban Hội đồng nhân dân Thị xã, các Tổ đại biểu HĐND Thị xã và các đại biểu HĐND Thị xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân thị xã Hồng Ngự Khoá III, kỳ họp thứ mười một thông qua ngày tháng 12 năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2020./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT/HĐND, UBND Tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Công báo Tỉnh;
- Thường trực Thị ủy;
- UBND, UB.MTTQ Thị xã;
- Các Đại biểu HĐND Thị xã;
- Các ban, ngành Thị xã;
- TT/HĐND các xã, phường;
- Lưu: VT, VP (01), T₁₂₀.

CHỦ TỊCH

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2020 TỪ NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC DO THỊ XÃ QUẢN LÝ

Nguồn vốn: Ngân sách tập trung và tiền sử dụng đất

(Kèm Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thị xã)

ST T	Nguồn vốn đầu tư/Số dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở thì khoản	Chủ dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020	Vốn đã thanh toán từ KC đến hết KH 2019	KH vốn năm 2020			Số dự án	Ghi chú
									số ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư				Tổng số	Thu hồi vốn ứng trước	Trả nợ XDCCB		
										Tổng số	Trong đó phần vốn NSNN							
10	11	12	13	14	15	16	17	18										
	TỔNG SỐ (A+B)									723,362	645,445	399,655	29,881	177,233	0	0	33	NSTT 27,233 tỷ đồng/năm; TSDD 150 tỷ đồng)
	<i>Trong đó: Giáo dục và đào tạo</i>									38,534	27,319	15,080	0	990	0	0	1	
A	VỐN NGÂN SÁCH TẬP TRUNG									148,273	81,571	81,705	29,608	27,233	0	0	11	
I	Dự phòng 10%													2,733				
II	Công trình chuyển tiếp									81,727	15,025	45,800	29,608	10,600	0	0	4	
1	Mái che Chợ Mường Lớn		KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	7787226		Mái che, sân dal, hệ thống thoát nước	2019- 2020	Số 350/QĐ- UBND ngày 25/10/2018	2,580			3,600		400		1	Không tính dự phòng và dự kiến giảm thầu 3%
2	Hệ thống cây xanh Đô thị thị xã Hồng Ngự	P. An Thành	KBNN TXHN	Ban CTCC	7575421		SLMB, cây xanh, HTKT và các hạng mục phụ khác	2019- 2020	Số 225/QĐ- UBND ngày 21/8/2017 của UBND TX	64,122			33,200	29,608	3,500		1	Bổ trí lại do năm 2019 giảm vốn
3	Đường Bò Tây kênh 2/9	xã An Bình A	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	7786634		Láng nhựa mặt đường	2020	Số 344/QĐ- UBND ngày 25/10/2018	8,419	8,419	8,000		5,700			1	Không tính dự phòng và dự kiến giảm thầu 5%
4	Trụ sở UBND xã An Bình B (hạng mục xây dựng trụ sở)	xã An Bình B	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	7776797		XD mới	2019- 2020	Số 327/QĐ- UBND ngày 13/8/2019	6,606	6,606	1,000		1,000			1	Đổi ứng vốn Tỉnh
III	Công trình hời công mới năm 2020									66,546	66,546	35,905	0	13,900	0	0	7	
I	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo									27,319	27,319	10,000	0	0	0	0	0	
1	Trường THCS An Lạc	P. An Lạc	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ			SLMB, 16 phòng học + 12 phòng chức năng + thiết bị + hạng mục phụ	2020		27,319	27,319	10,000		0				Chưa thông qua được mặt bằng tổng thể
2	Lĩnh vực văn hóa xã hội									11,296	11,296	3,936	0	0	0	0	0	Chưa có mặt bằng
1	Xây Nhà thi đấu đa năng Thị xã	P. An Thành	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ			2.000 chỗ ngồi	2020		11,296	11,296	3,936		0				
3	Lĩnh vực giao thông									5,798	5,798	4,650	0	450	0	0	1	
1	Đường Sô Thương	P. An Thành	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	7788622		thảm BTN nóng	2020	Số 483/QĐ- UBND ngày 30/10/2019 của UBND TX	559	559	450		450			1	

ST T	Nguồn vốn đầu tư/Số dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Chủ dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư		Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020	Vốn đã thanh toán từ KC đến hết KH 2019	KH vốn năm 2020			Số dự án	Ghi chú	
									số ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư			Tổng số	Thu hồi vốn ứng trước	Trả nợ XDCB			
										Tổng số								Trong đó phần vốn NSNN
2	Công chào Thị xã Hồng Ngự (Đường ĐT841)	P. An Lạc	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ			XD mới	2020		1,000	1,000	1,000		0			Tạm ngưng theo chỉ đạo của UB	
3	Công chào Thị xã Hồng Ngự (QL30, xã Bình Thạnh)	xã Bình Thạnh	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ			XD mới	2020		1,000	1,000	0		0			Tạm ngưng theo chỉ đạo của UB	
4	Đường Phạm Hùng Dũng	P. An Thạnh	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ			thảm BTN nóng	2020	Số 326/QĐ-UBND ngày 25/10/2017 của UBND TX	1,239	1,239	1,200		0			Đủ điều kiện bố trí thực hiện năm 2019	
5	Đường Bờ Bắc Mương Lớn (đoạn kênh 2/9 - Trại giam)	Xã An Bình A	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ			Láng nhựa mặt đường	2020		1,500	1,500	1,500		0			Chưa có mặt bằng	
6	Mở rộng đường đale Cù Lao Xếp	Xã Tân Hội	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ			Mở rộng mặt đale thêm 1m	2020		500	500	500		0			Tạm ngưng theo chỉ đạo của UB	
4	Lĩnh vực quản lý nhà nước									8,348	8,348	7,250	0	7,250	0	0	4	
1	Trụ sở Phòng Văn hóa Thông tin	P. An Thạnh	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ			XD mới	2020	Số 473/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND TX	5,650	5,650	5,000		5,000			1	
2	Cải tạo Hội trường UBND phường An Lạc	P. An Lạc	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	8E+06		Nâng cấp, cải tạo	2020	Số 452/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 của UBND TX	536	536	500		500			1	Không tính dự phòng và dự kiến giảm thầu 3%
3	Cải tạo Trụ sở UBND phường An Lạc	P. An Lạc	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	8E+06		Nâng cấp, cải tạo	2020	Số 453/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 của UBND TX	1,067	1,067	1,000		1,000			1	nt
4	Lát gạch vỉa hè trước UBND xã An Bình B	xã An Bình B	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	8E+06		XD mới	2020	Số 480/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND TX	1,095	1,095	750		750			1	
5	Lĩnh vực khác									13,785	13,785	10,069	0	6,200	0	0	2	
1	San lấp mặt bằng, kê taluy trước UBND xã An Bình B	xã An Bình B	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ			XD mới	2020	Số 471/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND TX	12,285	12,285	8,569		5,000			1	
2	Mua xe chuyên dùng tưới nước rửa đường và cây xanh		KBNN TXHN	Ban QLCTCC			Mua mới	2020		1,200	1,200	1,200		1,200			1	
3	Đường dây Hạ thế từ cống Mười Xinh đến kênh Mương Lớn	xã An Bình A	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ			L = 1500 m	2020	281a/QĐ-UBND ngày 10/9/2015	300	300	300		0				Tạm ngưng theo chỉ đạo của UB
B	VỐN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT									575,089	563,874	317,950	273	150,000	0	0	22	
I	Dự phòng 10%													15,000				Dự phòng hơn 10%

ST T	Nguồn vốn đầu tư/Số dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Chủ dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020	Vốn đã thanh toán từ KC đến hết KH 2019	KH vốn năm 2020			Số dự án	Ghi chú
									số ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư				Tổng số	Thu hồi vốn ứng trước	Trả nợ XDCB		
										Tổng số	Trong đó phần vốn NSNN							
II	Thanh toán nợ + Đối ứng (trả nợ vay và chuyển trả tiền nền)									0	0	104,075	0	38,630	0	0	5	
1	Chuyển trả tiền nền trả chậm, nền tái định cư và nền giao thêm		KBNN TXHN	PTCKH				2020			0	30,000		5,630			1	
2	Trả nợ vay Khu dân cư Bờ Đông (giai đoạn 3)		KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ				2020			0	40,000		15,000			1	
3	Trả nợ vay Cầu Nguyễn Tất Thành		KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ				2020			0	30,000		15,000			1	
4	Đối ứng các công trình Tỉnh hỗ trợ và các chương trình MTQG		KBNN TXHN									3,075		2,000			1	DM bổ sung (PTCKH trình phân khai chi tiết)
5	Thanh toán tất toán công trình hoàn thành (chi phí kiểm toán, chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán các công trình hoàn thành)		KBNN TXHN	PTCKH								1,000		1,000			1	DM bổ sung (PTCKH trình phân khai chi tiết)
III	Chuẩn bị đầu tư									12,137	12,137	12,225	0	4,600	0	0	2	
1	Lĩnh vực quy hoạch và Đô thị									12,137	12,137	12,225	0	4,600	0	0	2	
1	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030; Lập kế hoạch sử dụng đất năm 2020; Thông kê đất đai năm 2019	Thị xã HN	KBNN TXHN	PTNMT				2020		2,600	2,600	6,225		2,600			1	Chuyển sang vốn SN
2	Đề án thành lập 02 phường An Bình A, An Bình B và thành lập thành phố Hồng Ngự thuộc tỉnh Đồng Tháp	Thị xã HN	KBNN TXHN	Phòng Nội vụ			Đề án	2019- 2020	137/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 của UBND Thị xã	9,537	9,537	6,000		0				Ủy ban nhân dân Tỉnh đã hỗ trợ 5,2 tỷ đồng, phần còn lại bố trí từ nguồn sự nghiệp
3	Các Quy hoạch phát triển Đô thị		KBNN TXHN	Phòng QLĐT				2020						2,000			1	DM bổ sung ((PQLĐT trình phân khai chi tiết)
IV	Thanh toán công trình chuyển tiếp									199,358	188,143	109,960	0	14,490	0	0	3	
1	Lĩnh vực HTKT CTDC									188,143	188,143	104,880	0	13,500	0	0	2	
1	Khu dân cư Bờ Đông giai đoạn 3	P. An Thạnh	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	7561176		Bồi thường, SLMB, đầu tư HTKT, tổng diện tích là 9,566ha	2016- 2020	240/QĐ- UBND.HC ngày 29/02/2016	103,745	103,745	44,180		5,500			1	Thanh toán KLHT
2	Khu dân cư Bờ Bắc kênh Hồng Ngự - Vĩnh Hưng	P. An Thạnh	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	7595854		Bồi thường, SLMB, đầu tư HTKT, tổng diện tích là 8,45ha	2017- 2020	1299/QĐ- UBND.HC ngày 28/11/2016	84,398	84,398	60,700		8,000			1	Thanh toán KLHT
2	Lĩnh vực giáo dục và đào tạo									11,215	0	5,080	0	990	0	0	1	
1	Trường TH Tân Hội I	xã Tân Hội	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	8E+06		BT + 10 phòng học + thiết bị, HMP		131/QĐ-UBND ngày 31/5/2018	11,215		5,080		990			1	DM bổ sung (phát sinh hạng mục phụ)

ST T	Nguồn vốn đầu tư/Số dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Chủ dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư		Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020	Vốn đã thanh toán từ KC đến hết KH 2019	KH vốn năm 2020			Số dự án	Ghi chú	
									số ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư			Tổng số	Thu hồi vốn ứng trước	Trả nợ XDCB			
										Tổng số								Trong đó phần vốn NSNN
V	Công trình hời công mới năm 2020											273	77,280	0	0	12		
1	Lĩnh vực HTKT CTDC											0	55,070	0	0	6		
1	Dự án Khu đô thị Võ Nguyên Giáp – An Lộc	P. An Lộc	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	767835 8		Bồi thường, SLMB, đầu tư HTKT, tổng diện tích là 9,06ha	2019- 2021	Số 335/QĐ- UBND ngày 31/10/2017 của UBND thị xã	143,283	143,283	25,000	25,000			1	Đổi ứng vốn Tỉnh	
2	Dự án Khu đô thị Nguyễn Tất Thành – An Lộc	P. An Lộc	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	767835 7		Bồi thường, SLMB, đầu tư HTKT, tổng diện tích là 9,685ha	2019- 2021	Số 336/QĐ- UBND ngày 31/10/2017 của UBND thị xã	175,852	175,852	25,000	25,000			1	Đổi ứng vốn Tỉnh	
3	Hệ thống thoát nước CDC An Thành, đường Phan Bội Châu và đường Bùi Văn Châu	P. An Thành	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	7789007		Hệ thống thoát nước	2020	Số 474/QĐ- UBND ngày 28/10/2019 của UBND TX	3,624	3,624	4,000	3,370			1	Không tính dự phòng và dự kiến giảm thầu 3%	
4	Hệ thống thoát nước CDC Biên phòng	P. An Lộc	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	8E+06		Công hợp thoát nước sau dãy nhà	2020	Số 458/QĐ- UBND ngày 24/10/2019 của UBND TX	881	881	990	820			1	Không tính dự phòng và dự kiến giảm thầu 3%	
5	Hạ tầng Khu I Khóm I - phường An Thạnh	P. An Thành	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	7789651		Bồi thường, láng nhựa mặt đường, công thoát nước, bó vía	2020	Số 475/QĐ- UBND ngày 28/10/2019 của UBND TX	765	765	700	500			1		
6	Hệ thống thoát nước mặt đường Phan Đình Giót	P. An Thành	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	8E+06		Công tròn BTCT D400	2020	Số 454/QĐ- UBND ngày 24/10/2019 của UBND TX	403	403	480	380			1	Không tính dự phòng và dự kiến giảm thầu 3%	
2	Lĩnh vực giao thông											0	18,710	0	0	4		
1	Đường Trần Hưng Đạo	P. An Thành	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ			thảm BTN nóng	2020		3,000	3,000	2,500	0				Tạm ngưng theo chỉ đạo của UB	
2	Đường Nguyễn Văn Bánh	P. An Thành	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ			thảm BTN nóng	2020	Số 472/QĐ- UBND ngày 28/10/2019 của UBND TX	1,567	1,567	1,200	1,200			1		
4	Đường giao thông kết hợp đê bao Khu 5 (ranh xã An Bình A - An Hoà)	xã An Bình A	KBNN TXHN	PQLĐT	7789006		Bồi thường và nền đường 9m, mặt đường 7m, chiều dài tuyến 1.232m	2020	Quyết định số 459/QĐ-UBND ngày 24/10/2019	11,818	11,818	11,800	11,500			1	Không tính dự phòng và dự kiến giảm thầu 5%	
5	Đường từ cầu Sò Thượng đến cầu Tứ Thương	P. An Lạc	KBNN TXHN	PQLĐT	7789005		Mở rộng, nâng cấp nền và mặt đường	2020	Quyết định số 448/QĐ-UBND ngày 22/10/2019	5,875	5,875	5,450	5,450			1	Không tính dự phòng và dự kiến giảm thầu 5%	
6	Nút giao thông tuyến tránh QL30 (nút An Bình A và nút Bình Thạnh)	xã An Bình A	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ				2020		4,000	4,000	4,000	0				Tạm ngưng theo chỉ đạo của UB	

ST T	Nguồn vốn đầu tư/Số dự án	Địa điểm xây dựng	Địa điểm mở tài khoản	Chủ dự án	Mã dự án	Mã ngành kinh tế	Năng lực thiết kế	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định đầu tư			Kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020	Vốn đã thanh toán từ KC đến hết KH 2019	KH vốn năm 2020			Số dự án	Ghi chú		
									Số ngày, tháng, năm	Tổng mức vốn đầu tư				Tổng số	Trong đó phần vốn NSNN	Tổng số			Trong đó:	
										Thu hồi vốn ứng trước	Trả nợ XDCB									
7	Hệ thống chiếu sáng cầu 2/9, Kháng chiến và Ba Ánh	xã An Bình B	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	8E+06		XD mới	2020	Số 380/QĐ-UBND ngày 09/9/2019 của UBND TX	600	600	670		560			1	Không tính dự phòng và dự kiến giảm thầu 3%		
3	Lĩnh vực quản lý nhà nước									3,160	3,160	2,500	0	2,500	0	0	1			
1	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc và Hội trường Thị ủy	P. An Lộc	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ			Cải tạo, sửa chữa		Số 469/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND TX	3,160	3,160	2,500		2,500			1	DM bổ sung		
4	Lĩnh vực thương mại - dịch vụ									8,766	8,766	7,400	273	1,000	0	0	1			
1	Cải tạo Chợ Bách hóa	P. An Thạnh	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ	7660688		Cải tạo	2019-2020	32/QĐ-UBND ngày 13/03/2018	7,266	7,266	6,400	273	0				Tạm ngưng theo chỉ đạo của UB		
2	Cải tạo các Chợ Bách hóa, chợ thịt - cá - rau, Chợ Mương Lớn và Chợ Bình Thạnh	Thị xã HN	KBNN TXHN	Ban QLDA&PTQĐ			Sơn P mặt Chợ Bách hóa, chợ cũ; hàng rào xung quanh trên nóc ki - ô chợ tạp hóa; đường đan, cống phía sau Chợ Thịt-cá-rau; sơn P mặt chợ và nâng cấp Ht điện Chợ Mương Lớn; Sửa chữa đan trước chợ Bình Thạnh	2020	Số 470/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của UBND TX	1,500	1,500	1,000		1,000			1	DM bổ sung		